TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HSST.
Ngày 15/01/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Bùi Ngọc Thanh.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Vũ Trung Dũng.

Bà Trần Thị Huệ.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Trần Bình Trọng – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên toà***: Bà Lê Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, mở phiên toà công khai, xét xử sơ thẩm, vụ án hình sự thụ lý số: 37/2017/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Đình T - Sinh ngày: 19/5/1966; Giới tính: Nam.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn K, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Trình độ văn hóa: 04/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Hoàng Đình K - Sinh năm 1931 và bà: Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1935. Hiện trú tại: Thôn K, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có vợ là Hoàng Thị H - Sinh năm 1969. Bị cáo có 03 con; Con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994. Hiện vợ, con bị cáo trú tại: Thôn K, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Hoàng Đình T bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2017. Đến ngày 10/10/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, bằng biện pháp Bảo lĩnh, theo quyết định về việc bảo lĩnh số 01/QĐ-VKS ngày 10/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại Thôn K, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. (*Có mặt*).

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn T– Sinh năm 1983;

Nơi ĐKNKTT: Thôn 7, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái;

Nơi ở: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. (*Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cuối tháng 7 năm 2017, Hoàng Đình T phát hiện một số sàng khai thác cát bằng kim loại sắt của anh Nguyễn Văn Tđể ở khu bãi bồi gần bờ sông Hồng thuộc Thôn K, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai, để lâu ngày rỉ sét không có người trông coi. Hoàng Đình T nảy sinh ý định trộm cắp số sàng cát này để bán sắt vụn. Khoảng 19 giờ ngày 31/7/2017 Hoàng Đình T mang 01 con trâu màu đen, kéo xe trâu chở các vật dụng gồm: 01 bình ga màu xanh, 01 bình oxy gắn với mỏ khò, 01 xà beng, 01 vai xích, 01 nhôi xích và đeo 01 đèn pin trên đầu để soi đường rồi đi theo đường liên thôn ra bờ sông gần vị trí để sàng cát. Khi đi đến nơi Hoàng Đình T để xe trâu rồi dắt trâu, vác bình ga, bình oxy gắn với mỏ khò đi theo ven bờ sông đến nơi để sàng cát. Tại đây, Hoàng Đình T dùng đèn pin soi phát hiện có 02 chiếc sàng cát gồm: 01 chiếc sàng kép hình chữ A, chân sàng và khung sàng làm bằng sắt V5, V7, hai mặt sàng làm bằng sắt tròn đường kính 10mm và 01 sàng đơn hình tam giác có chân sàng, thanh chống làm bằng sắt V5, V7, mặt sàng làm bằng sắt vuông cạnh 12mm. Hoàng Đình T dùng mỏ hàn khò cắt các mối hàn ở điểm tiếp nối hai mặt sàng của chiếc sàng kép rồi dùng trâu kéo gãy đôi 01 mặt sàng, mặt sàng kia còn nguyên vẹn. Hoàng Đình T dùng trâu kéo quệt các mảnh sàng kép ra nơi để xe trâu. Sau đó, Hoàng Đình T tiếp tục dùng khò cắt các chân, thanh chống của chiếc sàng đơn rồi dùng trâu kéo mặt sàng đơn ra nơi để xe trâu. Tại nơi để xe trâu, Hoàng Đình T tiếp tục dùng khò cắt các mặt sàng của sàng kép và sàng đơn thành nhiều mảnh nhỏ. Hoàng Đình T dùng trâu, vai xích buộc các mảnh to hơn của mặt sàng kéo quệt về để ở gốc nhãn sau nhà. Sau đó Hoàng Đình T dắt trâu quay lại kéo xe trâu chở các mảnh sắt đã cắt nhỏ còn lại cùng bình ga, bình oxy và mỏ khò về nhà. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng Đình T kéo xe về đến nhà, lúc này vợ Hoàng Đình T là bà Hoàng Thị H đã ngủ. Hoàng Đình T kéo xe trâu đè lên các mảnh sàng lúc trước để ở gốc nhãn sau nhà rồi dùng 01 chiếc bạt phủ lên xe trâu rồi dắt trâu vào chuồng, cất chiếc xà beng ở sau nhà và đi ngủ. Khoảng 07 giờ sáng ngày 01/8/2017, thấy vợ đã dắt Trâu đi thả, Hoàng Đình T gọi điện thoại cho anh Lê Minh K- sinh năm 1978, trú tại thôn Khu Ba, xã Phố Lu, Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, đến chở cho Hoàng Đình T chuyến hàng là sắt vụn lên thị trấn Phố Lu cho Hoàng Đình T đi bán, Lê Minh K đồng ý và điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 24C-063.78 cùng phụ xe là anh Vũ Quang T đến nhà Hoàng Đình T. Tại đây, Hoàng Đình T cùng Lê Minh Kvà Vũ Quang T khiêng hết số sắt và bình khò, bình ga từ xe trâu lên xe ô tô rồi Hoàng Đình T dùng chiếc bạt phủ lên thùng xe ô tô để tránh bị phát hiện. Lê Minh Kđiều khiển xe ô tô chở Vũ Quang T và số sắt đi trước lên thị trấn Phố Lu còn Hoàng Đình T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P2 - 6591 đi theo sau, với mục đích đi xe khi về mua và chở bao cám lợn. Đến đoạn trường tiểu học xã Phố Lu thuộc thôn A, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai, Hoàng Đình T gửi xe máy rồi lên xe ô tô đi cùng Lê Minh Kvà Vũ Quang T đến khu mua bán sắt vụn thuộc tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai, gặp một chiếc xe ô tô

tải của 01 người đàn ông và 01 người phụ nữ (*Không xác định được tên, tuổi, địa chỉ*) đang thu mua sắt vụn, Hoàng Đình T xuống xe trực tiếp thỏa thuận bán sắt vụn với chủ xe tải. Sau khi thỏa thuận được giá bán là 4.000VNĐ/kg sắt vụn, chủ mua hàng bốc sắt xuống cân được tổng trọng lượng 710kg, trừ bì 10kg, Hoàng Đình T được người phụ nữ trả số tiền là 2.8000.000VNĐ. Riêng bình ga, bình ôxy và mỏ khò do đã dùng đã cũ và khi vận chuyển bị sắt xô va làm gẫy hỏng nên Hoàng Đình T đã bán luôn cho chủ sắt vụn được 180.000VNĐ. Quá trình mua bán sắt vụn, Lê Minh Kvà Vũ Quang T ngồi trên xe ô tô không để ý việc Hoàng Đình T mua bán. Bán sắt xong, Hoàng Đình T nhờ Lê Minh Kchở đến xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng mua 01 bao cám lợn hết 260.000VNĐ. Trên đường về nhà, Lê Minh Knói tiền cước xe trừ vào tiền cày bừa trước đây Lê Minh Knợ Hoàng Đình T. Về đến nơi gửi xe mô tô, Hoàng Đình T lấy xe mô tô chở cám lợn về nhà, Lê Minh Kvà Vũ Quang T cũng đi về nhà. Sau khi bán được số sắt của sàng cát, bình ga, bình ôxy và mỏ khò Hoàng Đình T đã chi tiêu cá nhân hết số tiền là 1.480.000VNĐ. Đến ngày 02/8/2017, Cơ quan Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai yêu cầu Hoàng Đình T đến làm việc, Hoàng Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền còn lại 1.500.000VNĐ cho Cơ quan điều tra. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập, ngày 03/8/2017 Cơ quan Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đã bắt khẩn cấp Hoàng Đình T về hành vi trộm cắp tài sản, thu giữ vật chứng theo quy định.

Kết luận định giá tài sản trên hồ sơ ngày 03/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai kết luận: 01 sàng cát hình tam giác, khung bằng sắt V5, V7, mặt sàng bằng sắt vuông, cạnh 12mm, trọng lượng 433,5kg, có trị giá 6.691.500VNĐ; 01 sàng cát hình chữ A, khung bằng sắt V5, V7, mặt sàng bằng sắt tròn, đường kính 10mm, trọng lượng 400kg, có trị giá 7.200.000VNĐ. Tổng trị giá tài sản là 13.891.500VNĐ *(Mười ba triệu tám trăm chín mươi mốt nghìn năm trăm đồng)*.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đình T khai nhận: Khi bị cáo đi làm trồng rau ở bờ sông, bị cáo thấy số sàng cát bằng kim loại sắt của anh Nguyễn Văn T(Làm xây dựng) để ở khu bãi bồi gần bờ sông Hồng thuộc Thôn K, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai, để lâu ngày rỉ sét không có người trông coi. Bị cáo nảy sinh ý định lấy số sàng cát bằng sắt này để bán sắt vụn lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 19 giờ ngày 31/7/2017, một mình bị cáo mang xe trâu và mỏ khò hàn xì, 01 xà beng, 01 vai xích, 01 nhôi xích và đeo 01 đèn pin trên đầu để soi đường rồi đi theo đường liên thôn ra vị trí để sàng cát. Bị cáo dùng đèn pin soi và dùng mỏ khò cắt nhỏ 02 chiếc sàng cát bằng sắt, rồi dùng trâu kéo gãy các mối hàn mặt sàng, các tấm nhỏ cho lên xe trâu chở về nhà. Các tấm lớn dùng trâu kéo quệt về để ở gốc nhãn sau nhà. bị cáo chở tổng cộng 03 chuyến sắt về nhà. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo kéo xe chuyến cuối cùng về đến nhà. Khoảng 07 giờ sáng ngày 01/8/2017, bị cáo gọi điện thoại cho thuê anh Lê Minh Kđến chở sắt lên trị trấn Phố Lu đi bán sắt vụn. Việc trộm cắp sàng sắt và giao dịch mua bán sắt vụn là do một mình bị cáo thực hiện. Bị cáo bán sắt cho 01 người đàn ông và 01 người phụ nữ (*Không xác*

định được tên, tuổi, địa chỉ) được tổng trọng lượng 710kg, và bán chiếc bình ga và bình khò gắn mỏ khò Thành bán được 180.000VNĐ. Tổng cộng là 2.980.000VNĐ, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết số tiền là 1.480.000VNĐ. Số tiền còn lại 1.500.000VNĐ khi bị phát hiện bị cáo đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Quá trình điều tra bị cáo được cơ quan điều tra thông báo kết quả định giá 02 chiếc sàng sắt trị giá tài sản là 13.891.500VNĐ *(Mười ba triệu tám trăm chín mươi mốt nghìn năm trăm đồng)*. Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại anh Nguyễn Văn Thắng.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Hoàng Đình T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Đình T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1, Điều 138; Điểm b, g, h, p Khoản 1, 2 Điều 46; Khoản 1, 2 điều 60 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Đình T từ 07 tháng đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng. Giao bị cáo Hoàng Đình T cho Uỷ ban nhân dân xã Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giám sát và giáo dục.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại, theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố; Thư ký phiên tòa, đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án*: Quá trình thụ lý vụ án, ngày 30/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, đã quyết định trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai yêu cầu điều tra bổ sung (*Yêu cầu điều tra làm rõ các đối tượng Lê Minh K và Vũ Quang T có tham gia vào việc trộm cắp tài sản đêm ngày 31/7/2017 hay không*). Tuy nhiên sau trả hồ sơ điều tra bổ sung, cùng ngày 30/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai có văn bản giữ nguyên quan điểm truy tố. Căn cứ vào điều 196 Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999 và điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, quy định giới hạn của

việc xét xử. Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, tiến hành xét xử đối với bị cáo Hoàng Đình T theo quy định của pháp luật.

Lời khai nhận của bị cáo Hoàng Đình T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình tranh tụng tại phiên tòa đã đối chất lời khai của bị cáo Hoàng Đình T với Lê Minh Kvà Vũ Quang T, nhưng chỉ có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 31/7/2017 một mình bị cáo Hoàng Đình T lợi dụng việc không có người quản lý tài sản là các sàng cát bằng sắt đã cũ để ở bờ sông, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản là 02 chiếc sàng cát bằng sắt của anh Nguyễn Văn Tcó trị giá tài sản là 13.891.500VNĐ *(Mười ba triệu tám trăm chín mươi mốt nghìn năm trăm đồng)* để đi bán sắt vụn lấy tiền chi tiêu cá nhân. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Hoàng Đình T về tội *"Trộm cắp tài sản''* theo Khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Đình T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; Gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đối với bị cáo Hoàng Đình T, cần phải có một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Hoàng Đình T đã thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; sau khi bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn có bố đẻ là ông Hoàng Đình K được Nhà nước tặng thưởng Huân chương hạng 3. Vì vậy cũng cần coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo theo qui định tại điểm b, g, h, p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Hoàng Đình T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Tại nơi cư trú bị cáo luôn chấp hành tốt nghĩa vụ công dân. Tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo cảm thấy rất xấu hổ về việc phạm tội trộm cắp tài sản của mình; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hoàn cảnh gia đình của bị cáo, nghề nghiệp làm ruộng, vợ của bị cáo là Hoàng Thị H là người khuyết tật bị cụt hoàn toàn cách tay trái không lao động được, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy đối với bị cáo Hoàng Đình T không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, theo quy định tại khoản 1, 2 điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, cũng đủ điều kiện để cải tạo và giáo dục đối với bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Xét hành vi phạm tội của bị cáo và bản thân bị cáo có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn. Vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng vụ án:* Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Hoàng Đình T 01 con trâu đực màu lông đen, khoảng 06 tuổi; 01 xe trâu tự chế có thành xe và đáy thùng bằng sắt có kích thước 0,45 x 1,03 x 2m, hai bánh làm bằng lốp; 01 vai trâu hai đầu được buộc vào xích sắt; 01 xích sắt dài 03m; 01 bạt phủ có kích thước 4m x 8m; 01 xà beng dài 1,26m; 01 đèn pin loại đội đầu; 01 đoạn sắt hình chữ V có chiều dài 26cm V 2 cạnh là 4,7cm và 1.500.000VNĐ tiền Việt Nam.

Đối 01 con trâu đực màu lông đen, khoảng 06 tuổi; 01 xe trâu tự chế có thành xe và đáy thùng bằng sắt có kích thước 0,45 x 1,03 x 2m, hai bánh làm bằng lốp. Quá trình điều tra xác định những tài sản này đều thuộc sở hữu của vợ chồng con gái bị cáo Hoàng Đình T là chị Hoàng Thị Hằng - sinh năm 1990 và anh Vũ Mạnh Hùng - sinh năm 1985 cùng trú tại thôn An Tiến, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, cho vợ chồng bị cáo mượn từ năm 2016 để phục vụ việc làm ruộng. Việc bị cáo Hoàng Đình T dùng trâu và xe trâu vào việc vận chuyển sắt trộm cắp đêm ngày 31/7/2017, chị Hằng và anh Hùng đều không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội, nên 29/9/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho chủ sở hữu là chị Hoàng Thị Hằng và anh Vũ Mạnh Hùng. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với với 01 vai trâu hai đầu được buộc vào xích sắt; 01 xích sắt dài 03m; 01 bạt phủ có kích thước 4m x 8m; 01 xà beng dài 1,26m; 01 đèn pin loại đội đầu là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và 01 đoạn sắt hình chữ V có chiều dài 26cm V 2 cạnh là 4,7cm là vật chứng còn lại của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 1.500.000VNĐ tiền Việt Nam là số tiền do bị cáo bán số sắt trộm cắp được mà có. Khi bị phát hiện bị cáo đã giao nộp cho cơ quan điều tra, quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Do đó số tiền này không sung quỹ Nhà nước mà cần trả lại cho bị cáo Hoàng Đình T là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ của bị cáo Hoàng Đình T số tiền 200.000VNĐ trong số tiền 1.500.000VNĐ để thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Hành vi của bị cáo Hoàng Đình T ngày 31/7/2017 đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn T02 chiếc sàng cát bằng sắt là Tổng trị giá tài sản là 13.891.500VNĐ *(Mười ba triệu tám trăm chín mươi mốt nghìn năm trăm đồng)*. Quá trình điều tra bị cáo Hoàng Đình T đã bồi thường toàn bộ thiệt hại. Sau khi nhận khoản tiền bồi thường anh Nguyễn Văn Tkhông có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác, do đó về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] *Về án phí:* Bị cáo Hoàng Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng Khoản 1, Điều 138; Điểm b, g, h, p Khoản 1, 2 Điều 46; Khoản 1, 2 điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đình T 08 (*Tám*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 16 (*Mười sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hoàng Đình T cho Uỷ ban nhân dân xã Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giám sát và giáo dục.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, Khoản 1, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 1; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu của bị cáo Hoàng Đình T 01 vai trâu hai đầu được buộc vào xích sắt; 01 xích sắt dài 03m; 01 bạt phủ có kích thước 4m x 8m; 01 xà beng dài 1,26m; 01 đèn pin loại đội đầu và 01 đoạn sắt hình chữ V có chiều dài 26cm, 2 cạnh bên rộng là 4,7cm để tiêu hủy.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Hoàng Đình T số tiền 200.000VNĐ trong số tiền 1.500.000VNĐ để thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm. Số còn lại là 1.300.000VNĐ trả lại cho bị cáo Hoàng Đình T (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2017 của Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai*).

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Đình T phải chịu 200.000VNĐ (*Hai trăm nghìn đồng*) khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a; 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- THA dân sự;
- CA huyện Bảo Thắng; PC 81;
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu HS; HSTHA; UBND xã Phố Lu

Bùi Ngọc Thanh